

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 40/2023/QĐ-UBND

Kon Tum, ngày 11 tháng 8 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy chế phối hợp xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Kon Tum**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Kinh doanh bất động sản ngày 25 tháng 11 năm 2014;*

*Căn cứ Luật Nhà ở ngày 25 tháng 11 năm 2014;*

*Căn cứ Nghị định số 44/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ về xây dựng, quản lý và sử dụng hệ thống thông tin nhà ở và thị trường bất động sản;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 38/TTr-SXD ngày 24 tháng 7 năm 2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 21 tháng 8 năm 2023 và thay thế Quyết định số 01/2018/QĐ-UBND ngày 05 tháng 01 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế phối hợp trong việc xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, cung cấp thông tin, dữ liệu nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường; Cục trưởng Cục thuế tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**CHỦ TỊCH**  
**Lê Ngọc Tuấn**

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH KON TUM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## QUY CHẾ

**Phối hợp xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin  
dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Kon Tum**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 40/2023/QĐ-UBND ngày 11 tháng 8 năm 2023  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)

### Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về phối hợp xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

#### Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các đối tượng có liên quan đến việc báo cáo, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Kon Tum, bao gồm: Sở Xây dựng, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục Thuế tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Sàn giao dịch bất động sản, Chủ đầu tư các dự án bất động sản và các đơn vị, cá nhân có liên quan.

#### Điều 3. Nguyên tắc phối hợp chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản.

1. Cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản phải bảo đảm phục vụ kịp thời yêu cầu công tác quản lý nhà nước và phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh quốc gia.

2. Các thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản được thu thập, cập nhật, duy trì, khai thác và sử dụng phải đảm bảo tính trung thực, khách quan, công khai, minh bạch và dễ tiếp cận.

3. Việc khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản phải đảm bảo đúng mục đích, tuân theo các quy định của pháp luật hiện hành đối với khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu.

4. Việc phối hợp cung cấp thông tin, dữ liệu phải đúng biểu mẫu, đúng thời gian quy định được gửi bằng đường văn bản và file dữ liệu đến hộp thư điện tử theo quy định.

**Chương II****QUY ĐỊNH VỀ PHỐI HỢP XÂY DỰNG, DUY TRÌ HỆ THỐNG THÔNG TIN, CHIA SẺ, CUNG CẤP THÔNG TIN DỮ LIỆU VỀ NHÀ Ở VÀ THỊ TRƯỜNG BẤT ĐỘNG SẢN****Điều 4. Phối hợp xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản**

1. Phối hợp xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ cung cấp thông tin dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản theo quy định tại Điều 8, Điều 9, Điều 11, Điều 12, Điều 13, Điều 14 Nghị định số 44/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ về xây dựng, quản lý và sử dụng hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản.

2. Trường hợp cần thu thập, cập nhật bổ sung các thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản của tỉnh không thuộc phạm vi quy chế này, Sở Xây dựng đề xuất, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chấp thuận trước khi thực hiện.

**Điều 5. Chế độ báo cáo, phối hợp cung cấp thông tin, dữ liệu**

1. Các thông tin, dữ liệu được cung cấp định kỳ hàng quý:

a) Sở Xây dựng cung cấp thông tin, dữ liệu về tình hình cấp Chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản đã cấp trong kỳ theo Biểu mẫu số 4 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 44/2022/NĐ-CP.

b) Sở Tài nguyên và Môi trường cung cấp thông tin, dữ liệu về tình hình cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất về Sở Xây dựng theo Biểu mẫu số 6 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 44/2022/NĐ-CP.

c) Sở Kế hoạch và Đầu tư cung cấp thông tin, dữ liệu về vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (*FDI*) vào lĩnh vực kinh doanh bất động sản về Sở Xây dựng theo Biểu mẫu số 7 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 44/2022/NĐ-CP.

d) Cục thuế tỉnh cung cấp thông tin, dữ liệu về thuế đối với hoạt động chuyển nhượng bất động sản về Sở Xây dựng theo Biểu mẫu số 8 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 44/2022/NĐ-CP.

đ) Chủ đầu tư các dự án bất động sản cung cấp thông tin, dữ liệu về dự án bất động sản về Sở Xây dựng theo các Biểu mẫu số 10, 11, 12 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 44/2022/NĐ-CP.

e) Sàn giao dịch bất động sản cung cấp thông tin, dữ liệu tình hình giao dịch bất động sản về Sở Xây dựng theo Biểu mẫu số 13 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 44/2022/NĐ-CP.

2. Các thông tin, dữ liệu cung cấp định kỳ hàng năm:

a) Sở Xây dựng cung cấp thông tin, dữ liệu về Chương trình, kế hoạch phát triển nhà ở và kết quả thực hiện phát triển nhà ở; các trường hợp phát triển nhà ở theo Biểu mẫu số 5 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 44/2022/NĐ-CP.

b) Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố cung cấp thông tin, dữ liệu về số lượng và diện tích nhà ở, dân số khu vực đô thị, nông thôn về Sở Xây dựng theo Biểu mẫu số 9 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 44/2022/NĐ-CP.

3. Thời hạn báo cáo, cung cấp thông tin, dữ liệu gửi về Sở Xây dựng thực hiện theo các điểm b, c khoản 2 Điều 19 Nghị định số 44/2022/NĐ-CP, cụ thể:

a) Định kỳ hàng quý: Trước ngày 10 tháng cuối cùng của quý báo cáo.

b) Định kỳ hàng năm: Trước ngày 10 tháng cuối cùng của năm báo cáo.

c) Thời hạn chốt số liệu: 05 ngày trước ngày thực hiện báo cáo.

#### **Điều 6. Xử lý, lưu trữ thông tin, dữ liệu**

Xử lý, lưu trữ thông tin, dữ liệu thực hiện theo Điều 20 Nghị định số 44/2022/NĐ-CP.

### **Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 7. Tổ chức thực hiện**

1. Sở Xây dựng là cơ quan đầu mối tổng hợp các báo cáo thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản; đồng thời có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc và kiểm tra nội dung báo cáo thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản của các cơ quan, đơn vị có liên quan trên địa bàn tỉnh.

Tổng hợp báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý sai phạm của các cơ quan, đơn vị có liên quan theo quy định của pháp luật trong quá trình thực hiện Quy chế này.

2. Các cơ quan, đơn vị có liên quan được phân công có trách nhiệm báo cáo, cung cấp các thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản đầy đủ, chính xác theo đúng biểu mẫu và thời gian quy định.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các đơn vị liên quan phản ánh về Sở Xây dựng để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.